

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HS-ST

Ngày: 15/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Hữu Hiền

Các Hội thẩm dân nhân: Ông Đào Đức Phú và bà Nguyễn Thị Liên.

Thư ký phiên tòa: Bà Hạp Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thế Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 15/9/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2021/TLST-HS ngày 29/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 212/2021/QĐXXST-HS ngày 27/9/2021; Quyết định đình chỉ số 01/2021/HSST-QĐ ngày 13/9/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị O, sinh năm 1994; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ.

HKTT: Thôn Đ, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1964 con bà Phạm Thị C, sinh năm 1973; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Chồng Hoàng Văn N, sinh năm 1990 (Đã ly hôn); Con: Có 02 con; lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2021;

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/01/2021 đến ngày 13/01/2021 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2021. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Bắc Ninh.(có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn B và Nguyễn Thị O, sinh năm 1994, HKTT: thôn Đ, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang có quan hệ quen biết với nhau từ trước. Ngày 04/01/2021, do có nhu cầu đi mua dâm nên B nhắn tin vào số điện thoại 0334.683.688 của O đặt vấn đề nhờ O tìm người đi ăn uống cùng, sau đó sẽ đi mua bán dâm với B thì O đồng ý. O và B thống nhất nếu chỉ đi ăn, uống thì tiền công rót rượu là 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) một người, nếu đi mua bán dâm thì sẽ phải trả 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*) một người và B sẽ phải trả O 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) tiền công môi giới.

Đến khoảng 12 giờ ngày 04/01/2021, O rủ Đỗ Thị T và Nguyễn Thị H, sinh năm 2002, HKTT: thôn X, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An (là những người thuê cùng phòng trọ với O) đi ăn cùng B. O nói với T và H nếu đi rót rượu thì tiền công là 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) một người còn nếu đi bán dâm thì tiền công là 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) một người. T đồng ý đi rót rượu và đi bán dâm còn H chỉ đồng ý đi rót rượu. Sau đó, cả ba cùng đến quán Family tại khu L, phường V. Tại đây, O gặp Nguyễn Văn B, Hoàng T.A, sinh năm 1994, HKTT: Thôn H, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1999, HKTT: Khu T, phường H, thành phố Bắc Ninh, Nguyễn Công L, sinh năm 2000, HKTT: Khu S, phường H, thành phố Bắc Ninh (đều là bạn của B) rồi tất cả cùng ăn, uống với nhau. Quá trình ăn uống, B nói muốn đi mua dâm với T thì O đồng ý. B đưa cho O 4.000.000 đồng (bao gồm 2.000.000 đồng tiền mua dâm với T, 1.000.000 đồng tiền công rót rượu của H và 1.000.000 đồng tiền công giới thiệu của O. O nhận tiền, cất vào trong túi xách đang mang và bảo T đi chơi cùng B (T hiểu là đi bán dâm). Sau đó, B và Trang đi mua bán dâm tại nhà nghỉ T ở khu L, phường V, thành phố Bắc Ninh thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: Thu tại phòng 302, 01 (một) bao cao su đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, O tự nguyện giao nộp số tiền 4.000.000 đồng (bao gồm 08 tờ tiền polymer mệnh giá 500.000 đồng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu hồng lắp sim thuê bao 0344.683.688.

Với hành vi trên tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKS-TPBN ngày 25/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh để xét xử bị cáo Nguyễn Thị O về tội “Môi giới mại dâm” theo khoản 1 điều 328 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo O đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu là đúng.

Đại diện VKSND thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên bản Cáo trạng số 33/CT-VKS-TPBN ngày 25/3/2021. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị O phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Áp dụng khoản 1 điều 328; điểm i,s,n khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thị O từ 07 tháng đến 09 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 29/9/202 nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/01/2021 đến 13/01/2021.

Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản gì, bị cáo đang nuôi con nhỏ gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su và 01 vỏ bao cao su đã qua sử dụng và 01 sim điện thoại có số 0334683688 không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung công số tiền 4000.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu hồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng trước khi HĐXX vào nghị án, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của những người làm chứng và vật chứng thu được . Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/01/2021 tại quán Family ở khu L, phường V, thành phố Bắc Ninh, Nguyễn Thị O có hành vi môi giới cho Đỗ Thị T bán dâm cho Nguyễn Văn B để nhận 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền công môi giới. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi Đỗ Thị T đang bán dâm cho Nguyễn Văn B theo sự môi giới của Nguyễn Thị O tại phòng 302 nhà nghỉ T ở khu L, phường V, thành phố Bắc Ninh thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố và đề nghị xét xử bị cáo Nguyễn Ngọc Thị O về tội “Môi giới mại dâm” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác, có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tội phạm xâm hại đến trật tự công cộng, xâm phạm đạo đức xã hội , nếp sống văn minh , sức khỏe con người và là nguyên nhân làm lây truyền các loại vi rút gây bệnh nguy hiểm như hoa liễu , giang mai, đặc biệt là bệnh HIV/AIDS. Trong vụ án này bị cáo nhận thức, thấy được hành vi làm trung gian, móc nối cho người khác mua bán dâm của mình vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội . Bị cáo sau khi nhận quyết định xét xử đã bỏ trốn Công an thành phố Bắc Ninh đã phải ra quyết định truy nã với bị cáo. Do vậy cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4] Bản thân bị cáo không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi phạm tội bị cáo đang mang thai. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này cho bị cáo khi lượng hình là hoàn toàn phù hợp pháp luật.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đang nuôi con nhỏ, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 bao cao su và 01 vỏ bao cao su đã qua sử dụng và 01 sim điện thoại có số 0334683688 không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 4000.000đ trong đó có 2.000.000đ là tiền Đỗ Thị T bán dâm, 1.000.000đ là tiền công do O môi giới là tiền do phạm tội mà có. Còn 1.000.000đ là tiền công do Nguyễn Thị H đi rót rượu do H không có nguyện vọng được nhận lại và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu hồng là phương tiện bị cáo sử dụng trong quá trình phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6] Liên quan trong vụ án này có Đỗ Thị T là người đã thực hiện hành vi bán dâm, Công an thành phố Bắc Ninh đã xử phạt vi phạm hành chính, hình thức Cảnh cáo đối với T là phù hợp.

Đối với đối tượng tự khai nhận là Nguyễn Văn B, qua xác minh tại Công an phường Đ không có đối tượng nào có nhân thân như trên, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thị H, Hoàng T.A, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Công L, quá trình điều tra xác định những người này không liên quan đến hành vi môi giới mại dâm của O nên không đề cập xử lý.

Đối với ông Nguyễn Đức S, sinh năm 1969, HKTT: khu B, phường V, thành phố Bắc Ninh là chủ nhà nghỉ T, ông S không biết việc các đối tượng thuê phòng nghỉ để thực hiện hành vi mua bán dâm nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng khoản 1, Điều 328; Điểm i, s, n khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 329, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị O phạm tội “Môi giới mại dâm”.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị O 09(chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/9/2021 nhưng được trừ thời gian tạm giữ 04/01/2021 đến 13/01/2021. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

4. Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su và 01 vỏ bao cao su đã qua sử dụng và 01 sim điện thoại có số 0334683688;

Tịch thu sung công số tiền 4000.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu hồng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/3/2021 giữa cơ quan Công an thành phố Bắc Ninh với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh).

5. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo mất có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- CQ CSĐT CA thành phố Bắc Ninh;
- Nhà Tạm giữ CA thành phố Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Hữu Hiến